TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2020/QĐST-DS	*Điện Biên Phủ, ngày 04 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Thị V; địa chỉ: Số nhà 05, tổ dân phố 02, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Bá T; địa chỉ: C4, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Số nhà 54, tổ dân phố 03, phường T, thành phố Đ, tỉnh B; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn T; địa chỉ: Số nhà 54, tổ dân phố 03, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:

- Bà Quàng Thị C; địa chỉ: Đội 15, xã T, huyện Đ, tỉnh B;

- Bà Đặng Thị A; địa chỉ: Số nhà 05, tổ dân phố 02, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Số tiền gốc 170.000.000 (*một trăm bảy mươi triệu*) đồng bà Lương Thị V khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L trả theo giấy biên nhận vay tiền ngày 10/9/2018 là khoản tiền bà Quàng Thị C nợ bà Lương Thị V, bà Nguyễn Thị L chỉ là người làm chứng.

- Bà Lương Thị V rút yêu cầu khởi kiện về số tiền lãi là 45.900.000 (*bốn mươi*

lăm triệu chín trăm nghìn) đồng.

- Bà Quàng Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Lương Thị V số tiền gốc 170.000.000 (*một trăm bẩy mươi triệu*) đồng.

Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lương Thị V cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng bà Quàng Thị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Các giấy tờ về việc vay tiền giữa bà A, bà C và bà L có trước ngày 27/5/2020 (nếu có) bị hủy bỏ và không còn giá trị pháp lý.

- Chi phí tố tụng: Bà Lương Thị V chịu toàn bộ chi phí giám định là 10.920.000 (*mười triệu chín trăm hai mươi nghìn*) đồng (đã nộp theo phiếu thu ngày 25/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên).

- Án phí: Bà Lương Thị V chịu 4.250.000 (*bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được khấu trừ vào số tiền 5.397.500 *(năm triệu ba trăm chín mươi bẩy nghìn năm trăm)* đồng tạm ứng án phí; trả lại cho bà Lương Thị V số tiền 1.147.500 (*một triệu một trăm bốn mươi bẩy nghìn năm trăm*) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp theo biên lai số AA/2020/0000010 ngày 10/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Tòa án tỉnh ĐB;
- Thi hành án dân sự TP.ĐBP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung